

UỶ BAN NHÂN DÂN
TỈNH THANH HOÁ
SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ PTNT

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /SNN&PTNT-QLXDCT

Thanh Hóa, ngày tháng năm 2023

V/v đề nghị có ý kiến thỏa thuận kỹ thuật điều chỉnh một số hạng mục công trình thuộc dự án củng cố, bảo vệ và nâng cấp đê biển, đê cửa sông huyện Nga Sơn, tỉnh Thanh Hóa (giai đoạn 2).

Kính gửi: Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

Dự án củng cố, bảo vệ và nâng cấp đê biển, đê cửa sông huyện Nga Sơn tỉnh Thanh Hóa (sau đây gọi tắt là dự án) được Tổng cục Thủy lợi có ý kiến về giải pháp kỹ thuật tại Công văn số 401/TCTL-ĐĐ ngày 29/7/2010. Trên cơ sở ý kiến thỏa thuận của Tổng cục Thủy lợi tại Công văn nêu trên, Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hóa đã phê duyệt điều chỉnh dự án tại Quyết định số 3965/QĐ-UBND ngày 11/5/2010 và gia hạn thời gian thực hiện dự án tại Quyết định số 1723/QĐ-UBND ngày 25/5/2021. Theo phê duyệt tại Quyết định số 3965/QĐ-UBND ngày 11/5/2010 của Chủ tịch UBND tỉnh, dự án gồm 3 giai đoạn (giai đoạn 1 do UBND huyện Nga Sơn làm chủ đầu tư đã thi công hoàn thành và bàn giao đưa vào sử dụng; giai đoạn 2 và giai đoạn 3 do Sở Nông nghiệp và PTNT Thanh Hóa làm chủ đầu tư); hiện nay Sở Nông nghiệp và PTNT đang tổ chức triển khai giai đoạn 2.

Tuy nhiên, do dự án được phê duyệt điều chỉnh từ năm 2010, quá trình thực hiện giai đoạn 2 có một số nội dung phát sinh, thay đổi, cần thiết được điều chỉnh, bổ sung để phù hợp thực tế. Thực hiện ý kiến chỉ đạo của Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hóa tại Công văn số 2368/UBND-NN ngày 28/02/2023 giao Sở Nông nghiệp và PTNT báo cáo để có thỏa thuận của Bộ Nông nghiệp và PTNT về phương án kỹ thuật điều chỉnh một số hạng mục công trình thuộc dự án; trên cơ sở báo cáo của Ban QLDA đầu tư xây dựng các công trình Nông nghiệp và PTNT Thanh Hóa (đơn vị nhận ủy thác QLDA) tại văn bản số 152/BQLDANN-ĐHDA2 ngày 15/3/2023 (có gửi kèm theo) và tình hình thực tế, Sở Nông nghiệp và PTNT Thanh Hóa báo cáo và đề xuất các nội dung sau:

Giai đoạn 2 gồm 02 đoạn tuyến, trong đó: Đoạn từ C87A - C113 đã thi công hoàn thành năm 2015; đoạn từ C18+22 - C87A đang triển khai thi công, tổng giá trị thực hiện ước đạt 65 % khối lượng công việc; riêng tuyến đường thi công, kết hợp cứu nạn từ K2+246 đê Ngự Hàm 3 đến tuyến đê biển số 01 (đường thi công số 03, chiều dài tuyến 1.043 m bằng đất núi đắp đầm chặt $K \geq 0,95$; mặt đường gia cố bằng lớp cấp phối đá dăm loại 2 dày 20 cm) chưa thi công.

Về đường thi công, theo dự án được duyệt, tuyến đê biển (giai đoạn 2) được bố trí 2 tuyến đường thi công, kết hợp cứu hộ, cứu nạn là đường thi công số 02 (đường bờ hữu kênh T3) và đường thi công số 03 để chia thành các mũi đồng thời thi công tuyến đê biển số 01 đoạn từ C18+22 (K1+362,5) đê cửa sông Càn đến C87A (K3+914,3). Tuy nhiên, do kinh phí được cấp hạn chế và dàn trải, nên từ năm 2012 đến nay chỉ sử dụng tuyến đường thi công số 02 để vận chuyển đất đắp và vật tư, vật liệu. Hiện nay, tuyến đường thi công số 2 đã thi công cơ bản hoàn thiện mặt cắt, đảm bảo yêu cầu phục vụ thi công tuyến đê biển số 01, vì vậy nhu cầu vận chuyển theo tuyến đường thi công số 03 (hiện chưa thi công) không còn cần thiết và không phù hợp thực tế; nếu vận chuyển bằng tuyến đường này phải đi qua tuyến đê Ngự Hàm 3 đã được gia cố bằng bê tông (đoạn từ cống T3 cũ - K2+246), sau khi thi công xong có thể phát sinh kinh phí do hoàn trả lại tuyến đường. Mặt khác tuyến đường thi công số 03 chưa thi công, hiện trạng là bờ đầm, ao nuôi trồng thủy sản nên việc triển khai thực hiện tuyến đường này sẽ rất khó khăn và kéo dài; bên cạnh đó, sau khi thi công xong tuyến đê biển số 01, công tác cứu hộ, cứu nạn có thể đi theo tuyến đường thi công số 02 và đi dọc về hai đầu tuyến đê biển số 01, điểm đầu tại cọc C18+22 (K1+362,5 đê cửa sông Càn) và điểm cuối tại cọc C113 (K8+178 đê cửa sông Lèn) để ra đê Ngự Hàm 3, vì vậy việc không thực hiện tuyến đường thi công số 03 không ảnh hưởng đến công tác cứu hộ, cứu nạn (có sơ họa kèm theo).

Về phương án gia cố mái đê phía đồng, tuyến đê biển (giai đoạn 2) được thiết kế với gió bão cấp 10, mực nước triều trung bình ứng với tần suất 5 %. Khi lập dự án, hiện trạng chân đê phía đồng là ao, lạch tưới, tiêu kết hợp; phía biển là dải cây mới phát triển chưa đảm bảo chiều cao để cắt và giảm sóng. Trong những năm qua bên ngoài chân đê phía biển đã trồng bổ sung rừng ngập mặn chống xói lở, tăng cường bồi lắng và chắn sóng. Hiện nay phía trước phạm vi tuyến đê là bãi bồi có cao trình (+1.00)m đến (+1.40)m, thảm rừng cây chắn sóng đã phát triển cao khoảng (8-12)m, rộng khoảng (1,5-2)km, tạo thành thảm rừng dày đặc cản sóng, giảm thiểu đáng kể tác động trực tiếp của sóng biển vào thân đê và sóng leo, sóng tràn qua mái đê, phù hợp với yêu cầu của Tổng cục Thủy Lợi tại công văn số 401/TCTL-ĐĐ ngày 29/7/2010 “song song quá trình xây dựng tuyến đê nêu trên, cần đẩy mạnh việc trồng, phát triển rừng cây chắn sóng phía ngoài để tăng khả năng gây bồi và hiệu quả cao cắt sóng” (có ảnh hiện trạng kèm theo).

Từ những lý do trên, căn cứ khoản 2 Điều 2 Quyết định số 58/2006/QĐ-TTg ngày 14/3/2006 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Chương trình đầu tư củng cố, bảo vệ và nâng cấp đê biển hiện có tại các tỉnh có đê từ Quảng Ninh đến Quảng Nam; Sở Nông nghiệp và PTNT Thanh Hóa báo cáo và đề nghị Bộ Nông nghiệp và PTNT xem xét thỏa thuận điều chỉnh một số hạng mục công trình của dự án củng cố, bảo vệ và nâng cấp đê biển, đê cửa sông huyện Nga Sơn tỉnh Thanh Hóa,

với các nội dung chính như sau:

- Không đầu tư tuyến đường thi công số 03.
- Điều chỉnh hình thức gia cố mái phía đồng từ tấm bê tông đúc sẵn M200 kích thước (80x80x10) cm sang trồng cỏ chống xói; riêng chân đê phía đồng từ công T3 (K1+636,20) đến gặp đường thi công số 02 bờ hữu kênh T3 (K1+766,30) hiện trạng là ao và lòng kênh T3, giữ nguyên gia cố chân mái đê từ đỉnh cơ cao trình (+2.00) m xuống chân đê để đảm bảo ổn định công trình.

Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Thanh Hóa đề nghị Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn xem xét, thỏa thuận điều chỉnh một số hạng mục công trình thuộc dự án củng cố, bảo vệ và nâng cấp đê biển, đê cửa sông huyện Nga Sơn tỉnh Thanh Hóa với các nội dung nêu trên./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Cục Quản lý Đê điều và Phòng, chống thiên tai;
- PGĐ Sở Nguyễn Hoài Nam;
- Ban QLDA ĐTXD các công trình
Nông nghiệp và PTNT (để dấu mới cấp hồ sơ);
- Lưu: VT, QLXDCT.

GIÁM ĐỐC

Cao Văn Cường